CHÀO MỪNG CÁC BẠN ĐÃ ĐẾN VỚI BUỔI HỌC <3 CÁC LƯU Ý KHI HỌC LIVESTREAM:

- Mỗi buổi học **sẽ có ít nhất 2 anh chị trợ giảng** trực bình luận trong cả buổi để hỗ trợ các bạn trong live.
- Tất cả bình luận trong buổi học các bạn lưu ý **PHẢI BÁM SÁT NỘI DUNG CÔ ĐANG GIẢNG**, để tất cả tập trung vào nội dung đang học, không hỏi các nội dung ngoài buổi học nha.
- Cấu trúc chung buổi học:
- + 5 phút đầu: Chào hỏi, ổn định tổ chức
- + 55 phút sau: Học
- + 5 phút giữa: Nghỉ giải lao
- + 55 phút tiếp theo: Học nốt
- + 10 phút cuối: Cô trò chuyện cuối buổi khi nội dung buổi học đã kết thúc
- Sau mỗi buổi học sẽ có **POST HỎI ĐÁP VỀ BUỔI HỌC ĐÓ**, các bạn còn thắc mắc hoặc những bạn xem lại live có gì chưa hiểu mình có thể comment vào post đó để team hỗ trợ nha.
- Tất cả các live được lưu lại trong nhóm facebook lớp + cập nhật trên website QANDA STUDY. Tài liệu buổi học được up lên drive ngay sau khi buổi học khép lại, và up lên website sau khoảng 1 ngày 2 ngày.





KĨ NĂNG CHUNG: KĨ NĂNG VIẾT ĐOẠN VĂN VÀ BÀI VĂN

I. KIẾN THỰC KHÁI QUÁT:

1. Đoạn văn:

Đoạn văn được tạo thành bởi chất liệu chính nào?

Đoạn văn được tạo thành bởi chuỗi các câu văn cùng tập trung vào một chủ đề nhất đinh.

Ví dụ:

Lắng nghe có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cuộc sống của chúng ta. -> câu chủ đoạn Lắng nghe là một từ rất hay; bởi nó được kết hợp bởi hai động từ "lắng" và "nghe". Đúng vậy, phải "lắng" thì mới "nghe" một cách trọn vẹn nhất. Chính vì thế mà lắng nghe trở thành một phương tiện giúp chúng ta phát triển những môi quan hệ xung quanh. Việc lắng nghe giúp ta dễ dàng đông cảm, thấu hiểu người khác; từ đó có những điều chỉnh phù hợp trong lời nói và hành động. Chỉ khi lắng nghe đủ sâu, đủ nhiều, đủ chân thành; ta mới có thể yêu thương, lan tỏa những nguồn năng lượng tích cực đến người khác. Hẳn bạn đã từng nghe đến ý tưởng "máy ATM gạo" đầy ắp lòng nhân ái và sự sẻ chia; nhưng nó sẽ chẳng thể nào trở thành một chiến dịch tử tế lan tỏa rộng rãi đến vậy nếu như người sáng lập là anh Tuấn Anh không có sự lắng nghe các ý kiến đóng góp cũng như thấu hiểu nỗi lòng của những người khó khăn, cơ cực trong "tâm bão" đại dịch. Bên cạnh đó, không chỉ lắng nghe người khác, ta còn cần học cách lắng nghe chính mình để kết nối với bản thân nhiều hơn, từ đó hiểu mình muốn gì, cần gì. Quả thực, lắng nghe là một việc cần thiết nếu chúng ta muốn sống một cuộc đời hạnh phúc và an nhiên. → đoạn văn Tổng – Phân – Hợp (câu chủ đoạn nằm ở đầu và ở cuối đoan văn)

Về nội dung	Về hình thức
Tất cả các câu văn trong đoạn phải hướng đến một nội dung nhất định, kết hợp chặt chẽ với nhau để triển khai được về một chủ đề tương đối hoàn chỉnh.	 Một đoạn văn bắt đầu từ chữ viết hoa được lùi đầu dòng và kết thúc bằng dấu chấm câu của câu cuối cùng. Trong xuyên suốt một đoạn văn, bạn không được xuống
	dòng.

Trong trường hợp các bạn trích thơ/trích câu hát trong đoạn văn, cần lưu ý: Cách 1: Viết cùng dòng, không xuống dòng

Nhiều người vẫn tin rằng "Sống trong đời sống cần có một tấm lòng – Để làm gì em biết không – Để gió cuốn đi..."





"Sống trong đời sống cần có một tấm lòng/ Để làm gì em biết không..."

→ Các bạn có thể sử dụng dấu gạch ngang hoặc dấu gạch chéo để ngăn cách giữa các câu thơ, câu hát.

Cách 2: Có thể xuống dòng trình bày thơ

Nhiều người vẫn tin rằng:

"Sống trong đời sống cần có một tấm lòng Để làm gì em biết không Để gió cuốn đi..."

Thế nhưng, cá nhân tôi thì lại chiếm nghiệm những thông điệp có phần khác biệt...

→ Sau khi trích thơ xong, xuống dòng vẫn viết sát lề, không thụt lề, bởi nếu như vậy sẽ thành tách một đoạn văn mới.

Lưu ý: Với đoạn văn nghị luận xã hội, KHÔNG NÊN trích thơ quá dài.

2. Bài văn:

Cấu trúc của một bài văn truyền thống là gì?

- Mở bài: MB TRƯỚC KHI HAY PHẢI LÀ MỞ BÀI ĐÚNG.
- + Giới thiệu được yêu cầu của đề bài.
- + Trả lời cho câu hỏi cơ bản: Bài văn này bạn viết về điều gì?
- + Dung lượng hợp lý của mở bài: 8 13 dòng (theo quan điểm của cá nhân cô)
- các bạn cũng cần linh hoạt theo yêu cầu về dung lượng của đề bài (VD: 600 chữ; 1000 chữ; ...)
- + Nên <u>cân đối</u> về dung lượng của mở bài kết bài; tránh chênh lệch quá làm tổng thể bài mất cân đối.
- + Kĩ thuật mở bài: sẽ học khi tiếp xúc, tìm hiểu về kĩ năng từng dạng đề cụ thể.
 - Thân bài
- + Triển khai các yêu cầu, các vấn đề đã được đặt ra ở mở bài.
- + Có thể chia thân bài thành các đoạn văn ngắn; hoặc cả thân bài là một đoạn văn dài. (tùy theo từng đề và cách lập luận của từng học sinh).
 - Kết bài

Khẳng định lại yêu cầu của đề bài.

- ** Lưu ý: Buổi học sẽ đi sâu vào kĩ năng viết đoạn văn nhiều hơn, vì:
- + Dàn ý của bài văn phải đi theo từng dạng đề cụ thể (sau này mình sẽ được học hết từng dạng đề)
- + Để viết được bài văn, ta cũng cần bắt đầu từ kĩ năng viết đoạn văn trước.

<u>Ví dụ:</u> Cùng cô <u>"biến" đoạn văn trên trở thành một bài văn</u> nha: <u>MỞ BÀI:</u>





Lắng nghe có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cuộc sống của chúng ta. Con người may mắn được tạo hóa ban tặng cho đôi tai để lắng nghe cẩn trọng, tỉ mỉ hơn những thanh âm của đất trời, những tiếng nói của vạn vật và cả những lời thủ thỉ sâu thẳm từ chính trái tim mình. Nếu như mỗi người đều học được cách lắng nghe, cuộc sống này sẽ dịu dàng biết mấy.

THÂN BÀI:

Lắng nghe là một từ rất hay; bởi nó được kết hợp bởi hai động từ "lắng" và "nghe. Đúng vậy, phải "lắng" thì mới "nghe" một cách trọn vẹn nhất. Chính vì thế mà lắng nghe trở thành một phương tiện giúp chúng ta phát triển những mối quan hệ xung quanh. Việc lắng nghe giúp ta dễ dàng đông cảm, thấu hiểu người khác; từ đó có những điều chỉnh phù hợp trong lời nói và hành động. Chỉ khi lắng nghe đủ sâu, đủ nhiều, đủ chân thành; ta mới có thể yêu thương, lan tỏa những nguồn năng lượng tích cực đến người khác.

Hản bạn đã từng nghe đến ý tưởng "máy ATM gạo" đây ắp lòng nhân ái và sự sẻ chia; nhưng nó sẽ chẳng thể nào trở thành một chiến dịch tử tế lan tỏa rộng rãi đến vậy nếu như người sáng lập là anh Tuấn Anh không có sự lắng nghe các ý kiến đóng góp cũng như thấu hiểu nỗi lòng của những người khó khăn, cơ cực trong "tâm bão" đại dịch. Bên cạnh đó, không chỉ lắng nghe người khác, ta còn cần học cách lắng nghe chính mình để kết nối với bản thân nhiều hơn, từ đó hiểu mình muốn gì, cần gì.

KÊT BÀI:

Quả thực, lắng nghe là một việc cần thiết nếu chúng ta muốn sống một cuộc đời hạnh phúc và an nhiên. Đó cũng là thói quen mà cá nhân tôi đang nỗ lực luyện tập và trau đôi mỗi ngày. Tôi mong mỏi lắng nghe mọi âm thanh của cuộc đời không chỉ bằng đôi tai mà còn bằng cả những rung động nơi tâm hồn mình... để khu vườn tinh thần của tôi sẽ luôn luôn được tưới mát mỗi ngày.

II. CÁC THÀNH PHẦN CỦA MỘT ĐOẠN VĂN:

Một đoạn văn chủ yếu được tạo nên từ ba thành phần chính: câu chủ đoạn, câu thuyết đoạn và câu kết đoạn.

- 1. Câu chủ đoạn (câu chủ đề)
- Câu chủ đoạn nhận nhiệm vụ khái quát toàn bộ nội dung của đoạn văn;
 định hướng cho việc triển khai nội dung sau đó.
- Một đoạn văn **có thể có câu chủ đoạn hoặc không**, phụ thuộc vào phương pháp trình bày đoạn văn.

Luyện tập nhanh: Viết câu chủ đề

Đề bài: Viết câu chủ đề giới thiệu về vấn đề: ý nghĩa của việc nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn.

Ghi lại nhanh bình luận:





- + Nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn có ý nghĩa vô cùng quan trọng với cuộc sống của chúng ta. → cách dẫn dắt kinh điển
 - Nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn sẽ đem đến nhiều bài học quý giá trên chặng đường trưởng thành của mỗi con người.
 - → Nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn là một chặng đường đầy phong phú, thú vị, nơi ta được bồi đắp những giá trị bên trong của mình, để mỗi ngày trôi qua đều thật ý nghĩa.
- + Nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn luôn là điều cần thiết cho những người mong cầu cuộc sống hạnh phúc.
- + Vẻ đẹp tâm hồn <mark>luôn đóng một vai trò quan trọng</mark> trong hành trình bồi đắp giá trị cá nhân/trong cuộc phiêu lưu khám phá "cái tôi" của chính bản thân mình. nó mang đến những ý nghĩa vô cùng to lớn.
- + Vẻ đẹp bên ngoài chúng ta cần phải chăm chút tỉ mỉ nhưng bên trong của mỗi con người chúng ta cũng phải nuôi dưỡng một vẻ đẹp khác đó chính là vẻ đẹp tâm hồn.
 - → Sửa: Trong đời sống, nhiều người dành rất nhiều thời gian để chăm chút tỉ mỉ cho vẻ bề ngoài lộng lẫy của mình nhưng lại bỏ qua việc nuôi dưỡng vẻ đẹp bên trong tâm hồn, khiến "khu vườn" nơi trái tim ngày càng cằn cỗi.
- **dấu "..." trong câu trên có nhiệm vụ đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt.
- + Bạn đã bao giờ nhìn sâu vào "khu vườn tâm hồn" bên trong mình và nhận ra nơi ấy sao mà cằn cỗi và héo khô đến thế, phải chăng bởi đã quá lâu ta không tưới tắm cho đời sống tinh thần của mình?
- ** Nên thực sự cân nhắc khi viết câu chủ đoạn là câu hỏi, bởi nếu bạn dẫn dắt không khéo léo, câu chủ đoạn của bạn có thể sẽ đầy ngờ vực, mơ hồ, không đưa ra được quan điểm của bản thân. Chỉ khi làm chủ được ngòi bút của mình, bạn mới nên thử sức với những cách viết câu chủ đoạn phức tạp và mới mẻ hơn.
- *** Nên tập viết câu ngắn trước rồi dần dần khi diễn đạt đã lưu loát hơn mới chuyển sang tập viết câu dài.

2. Câu thuyết đoạn

Các câu thuyết đoạn là những câu văn có vai trò triển khai nội dung được nêu ở câu chủ đề.

3. Câu kết đoạn

Với đoạn văn **tổng – phân – hợp** (câu chủ đề nằm ở đầu và cuối đoạn văn – đoạn có 2 câu đề); ngoài sự xuất hiện của câu chủ đoạn, ta cũng sẽ bắt gặp câu kết đoạn. Câu kết đoạn là câu văn cuối cùng của đoạn, nhận nhiệm vụ **kết luận lại nội dung đã được triển khai bên trên.**





4. Câu văn móc câu (câu văn dẫn dắt vào vấn đề một cách khéo léo, hấp dẫn)

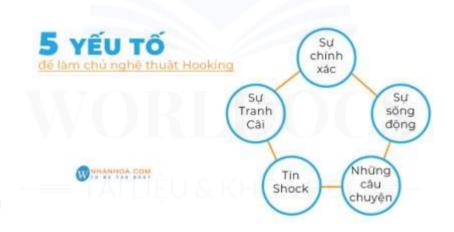
Ví dụ:

Trong thời đại hội nhập và xu thế toàn cầu hóa, mạng xã hội trở thành một công cụ vô cùng tiện ích giúp gắn kết mọi người với nhau. Nhưng chính sự tiện ích và hấp dẫn của nó lại tạo nên nhiều hệ quả trái chiều, dẫn đến hiện tượng sống phụ thuộc vào "thế giới ảo" của nhiều người trẻ hiện nay.

Để cho đoạn văn trở nên thu hút và mới lạ hơn, nhiều người viết không lựa chọn cách thông thường là nêu câu chủ đề đầu tiên, mà sẽ dùng những cách dẫn dắt thú vị rồi mới đưa về vấn đề \rightarrow Các câu văn dẫn dắt này ta gọi là **câu văn móc câu.** (hook)

Mở rộng:

Nghệ thuật tạo ra lưỡi câu "hooking" (trong nghệ thuật truyền thông, quảng cáo)



Ví dụ:

Tính đến đầu năm 2024, có 78,44 triệu người sử dụng internet tại Việt Nam, khi tỉ lệ tiếp cận internet đạt 79,1%. Việt Nam có 72,70 triệu người sử dụng mạng xã hội vào tháng 1 năm 2024, tương đương với 73,3% tổng dân số.

III. CÁC PHƯƠNG PHÁP TRÌNH BÀY ĐOẠN VĂN PHỔ BIẾN

1. Đoạn văn diễn dịch

Có câu chủ đoạn nằm ở đầu đoạn văn.

Câu chủ đoạn. Câu thuyết đoạn 1. Câu thuyết đoạn 2....





2. Đoạn văn quy nạp

Có câu chủ đoạn nằm ở cuối đoạn văn.

Câu thuyết đoạn 1. Câu thuyết đoạn 2 ... > Câu kết đoạn đóng vai trò là câu chủ đề (khái quát nội dung của toàn đoạn văn phía trên)
Ví du:

Những đứa con từ khi sinh ra đến khi trưởng thành, phần lớn thời gian là gần gũi và thường là chịu ảnh hưởng từ người mẹ hơn từ cha. Chúng được mẹ cho bú sữa, bồng ẵm, dỗ dành, tắm giặt, ru ngủ, cho ăn uống, chăm sóc rất nhiều khi ốm đau... Với việc nhận thức thông qua quá trình bé tự quan sát, học hỏi tự nhiên hàng ngày và ảnh hưởng đặc biệt các đức của người mẹ, đã hình thành dần dân bản tính của đứa con theo kiểu "mưa dâm, thấm lâu". Ngoài ra, những đứa trẻ thường là thích bắt chước người khác thông qua những hành động của người gần gũi nhất chủ yếu là người mẹ. Chính người phụ nữ là người chăm sóc và giáo dục con cái chủ yếu trong gia đình. \rightarrow câu kết đoạn khái quát nội dung của toàn đoạn.

(Trần Thanh Thảo)

3. Đoạn văn tổng - phân - hợp

Chính là sự kết hợp của hai phương thức diễn dịch và quy nạp. => 2 câu chủ đề nằm ở đầu và cuối đoạn văn.

Câu chủ đoạn 1. Câu thuyết đoạn 1. Câu thuyết đoạn 2. Câu thuyết đoạn 3.... Câu chủ đoạn 2.

Ví dụ:

Worldocs

Thế đấy, biển luôn luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng xanh thẳm, như dâng cao lên, chắc nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt, nặng nề. Trời ầm ầm dông gió, biển đục ngầu giận dữ... Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc đăm chiêu, gắt gỏng.

(Vũ Tú Nam)

4. Đoạn văn không có câu chủ đoạn:

Đối với các đoạn văn không có câu chủ đoạn, việc xác định nội dung chính của đoạn hoàn toàn phụ thuộc vào việc người đọc phải tự đúc kết trên cơ sở hiểu được toàn bộ nội dung của đoạn. Đoạn văn không có câu chủ đoạn thường là đoạn văn song hành, đoạn văn móc xích và đoạn văn có cấu trúc đặc biệt.

a. Đoạn văn song hành

Các câu văn trong đoạn triển khai ngang nhau, song song, không có câu nào bao quát hơn câu nào.





Ví dụ:

Khi đọc tác phẩm của Nam Cao, ta sẽ ấn tượng với những người nông dân nghèo, lam lũ nhưng đây niềm khao khát yêu đời, yêu cuộc sống; cho dù bị đẩy vào con đường tha hoá, bần cùng hoá. Họ có thể bước vào trang truyện với hình hài xấu xí, với bước đi thiếu vững vàng, với những lời nói khó nghe; nhưng trong sâu thẳm, họ vẫn có những niềm khao khát rất bình dị và đáng trân quý. Ngoài ra, ta cũng sẽ thổn thức trước mảnh đời cơ cực, nhỏ bé của người tri thức nghèo, muốn cất cánh bay cao nhưng lại bị cơm áo ghì sát đất. Khát vọng nghệ thuật, giấc mộng văn chương, những mong cầu về địa vị - sự nghiệp, ... tất cả đều trở nên ảo mộng như mây khói khi trên vai họ là gánh nặng mưu sinh nhọc nhằn.

→ Nhận xét: Ở đoạn văn trên, người viết **triển khai song song nội dung về người nông dân và người tri thức nghèo trong tác phẩm của Nam Cao.** Hai nội dung ấy không bao trùm lên nhau mà có mối quan hệ đẳng lập. Khi tổng hợp hai nội dung song hành đó lại, ta sẽ có nội dung chính của đoạn văn là: Số phận con người trong tác phẩm của nhà văn Nam Cao.

b. Đoạn văn móc xích: (Mở rộng)

Có các ý đan xen và nối kết với nhau.

Thông thường: các câu văn sẽ được trình bày tương đối chặt chẽ, thể hiện sự tăng tiến về mặt nội dung.

Các từ ngữ thường được lặp lại để thể hiện sự liên kết, sự "móc xích" với nhau.

Ví du:

Worldocs

Đọc thơ Nguyễn Trãi, nhiều người đọc khó mà biết có đúng là thơ Nguyễn Trãi không. Đúng là thơ Nguyễn Trãi rồi thì cũng không phải là dễ hiểu đúng. Lại có khi chữ hiểu đúng, câu hiểu đúng mà toàn bài không hiểu. Không hiểu vì không biết chắc bài thơ được viết ra lúc nào trong cuộc đời nhiều nổi chìm của Nguyễn Trãi. Cũng một bài thơ nếu viết năm 1420 thì có một ý nghĩa, nếu viết năm 1430 thì nghĩa khác hẳn.

c. Đoạn văn có cấu trúc đặc biệt:

Có kết cấu đặc biệt, thường chỉ một đến hai câu. → thể hiện một ẩn ý nhất định của người cầm bút.

<u>Ví dụ:</u>

Lần lần, đến lúc gõ được hết dây trói ở người A Phủ thì My cũng hốt hoảng. Mị chỉ thì thào được một tiếng "Đi đi..." rồi My nghẹn lại. A Phủ khuyu xuống không bước nổi.

Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.





Mị đứng lặng trong bóng tôi. → Câu văn được tách thành một đoạn riêng để nhấn mạnh "khoảng lặng" đấu tranh nội tâm của nhân vật.

Trời tối lắm. Mị vẫn băng đi. Mỵ đuổi kịp A Phủ, đã lăn, chạy xuống tới lưng dốc.

(Trích "Vợ chồng A Phủ", Tô Hoài)

Mở rộng: Truyện rất ngắn

"Tôi tỉnh dậy, và <mark>con voi</mark> vẫn ngồi ở đó."

LUYỆN TẬP

Đọc đoạn văn sau:

Ngày nay, ngày càng nhiều người để dàng từ bỏ cơ hội sống của mình với một số lý do nào đó. Nhưng họ lại ít khi nhận ra có muôn vàn nguyên nhân để họ yêu thương chính sự tồn tại của mình. Sự sống của chúng ta đâu phải ngẫu nhiên mà có, nó được kết tinh từ tình yêu của cha mẹ, hay như thuyết duy tâm từng quan niệm: "người ta phải vượt qua biết bao đau khổ mới có thể tái sinh làm người". Sự sống của ta quý giá vô cùng bởi vì những người yêu thương ta, hay chính chúng ta đã nỗ lực hết mình để duy trì nó đến tận thời khắc này. Khi ta mất đi, nỗi đau ấy không tan biến, mà nó sẽ len lỏi, ám ảnh người yêu thương ta suốt phần đời còn lại. Ta sống, không phải vì bất cứ ai, mà trước hết là vì chính ta. Ta chỉ có thể làm mọi thứ, nếu ta còn sống. Ta chỉ có thể thành công và hạnh phúc, nếu ta còn sống. Đó cũng chính là quan niệm sống của Nick Vujicic - người đàn ông không có tứ chi đã vượt lên trên mọi mặc cảm khổ đau của bản thân để sống một cách tích cực không chỉ cho bản thân mà còn lan tỏa nguồn năng lượng đó đến với người khác. Chúng ta chỉ được sống duy nhất một lần, nên đừng từ bỏ kiếp nhân sinh một cách quá đỗi dễ dàng...

Đoạn văn trên trình bày theo phương pháp nào? => TỔNG - PHÂN - HỢP.



